|  |  |
| --- | --- |
| **Trường: THCS**  **Tổ: Khoa học** | **Họ và tên giáo viên:** |

**Ngày soạn:**

**Ngày dạy:**

**CHỦ ĐỀ 1: PHÁT TRIỂN BẢN THÂN (Bộ sách Cánh Diều)**

Thời gian thực hiện: (tối thiểu 4 tiết)

Tháng 9: Loại hình HĐTN, HN: Sinh hoạt GD theo chủ đề

**I. Mục tiêu**

**1. Năng lực**

***\* Năng lực đặc thù:*** Năng lực thích ứng với cuộc sống (Biết được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân, biết được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và điều chỉnh cảm xúc cho phù hợp với hoàn cảnh)

**2. Phẩm chất**

- Trách nhiệm: HS có ý thức tìm hiểu về tính cách của bản thân. Biết cách kiểm soát cảm xúc cá nhân.

- Chăm chỉ: Rèn luyện việc điều chỉnh cảm xúc cá nhân theo hướng tích cực. Rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Thiết bị**

- Tranh ảnh, video về các cuộc thi, các tình huống

- Máy tính , máy chiếu

- Phiếu học tập, giấy A0, giấy nhớ, nam châm (nếu có)

**2. Học liệu**

https://youtu.be/gi4sC1HHjW4

**III. Tiến trình dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiết** | **Nội dung** | **Ghi chú** (nếu cần)  (PPDH, KT, thiết bị, phòng học, CNTT….) |
| 1 | Hoạt động 1: Mở đầu (10’) | PP: Thuyết trình kết hợp hỏi đáp  - KT đặt câu hỏi  - Máy tính, máy chiếu (TV)  - Loa |
| Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới  **(Tiết 1: 35’) Nhận diện được những nét tính cách đặc trưng của bản thân và sự thay đổi cảm xúc bản thân**  Nhiệm vụ 1: Nhận diện những nét tính cách đặc trưng của bản thân  Nhiệm vụ 2: Nhận diện sự thay đổi cảm xúc bản thân  \* Dặn dò | PP: Giải quyết vấn đề  Hỏi đáp, Thảo luận nhóm, Trò chơi  KT: Đặt câu hỏi, chia nhóm  TB: Giấy nhớ, PHT, Giấy A0, Tranh ảnh  - Máy tính, máy chiếu (TV) |
| 2 | Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (tiếp theo) (Tiết 2: 45’) **ĐIỀU CHỈNH CẢM XÚC CỦA BẢN THÂN.**  Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu cách điều chỉnh cảm xúc của bản thân  Nhiệm vụ 2: Luyện tập cách điều chỉnh cảm xúc củ bản thân  \* Dặn dò | PP: Thuyết trình; Giải quyết vấn đề; Hỏi đáp; Thảo luận; Trò chơi, Đóng vai  KT: Đặt câu hỏi, chia nhóm,  TB:  - Máy tính, máy chiếu (TV); Loa  HL: https://youtu.be/gi4sC1HHjW4 |
| 3 | Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (tiếp)  **TIẾT 3: TRANH BIỆN BẢO VỆ QUAN ĐIỂM BẢN THÂN (**45’**)**  Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu cách tranh biện  Nhiệm vụ 2: Nhận diện khả năng tranh luận của bản thân  Nhiệm vụ 3: Luyện tập tranh biện  \* Dặn dò | PP: Giải quyết vấn đề  Thảo luận nhóm nhỏ, nhóm lớn; Hỏi đáp, Câu hỏi gợi mở  KT: Đặt câu hỏi, chia nhóm,  TB:  - Máy tính, máy chiếu (TV); Loa |
| 4 | Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới  TIẾT 4: THƯƠNG THUYẾT BẢO VỆ QUAN ĐIỂM CỦA BẢN THÂN (30P)  Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu về cách thương thuyết.  Nhiệm vụ 2: Nhận diện khả năng thương thuyết của bản thân.  Nhiệm vụ 3: Rèn luyện khả năng thương thuyết.  Hoạt động 3: Luyện tập (7P)  Hoạt động 4: Vận dụng(5P)   * Dặn dò: 3P | PP: Giải quyết vấn đề  Thảo luận nhóm nhỏ, nhóm lớn; Hỏi đáp, Câu hỏi gợi mở  Diễn kịch  KT: Đặt câu hỏi, chia nhóm,  TB:  - Máy tính, máy chiếu (TV); Loa |

**A. TIẾN TRÌNH GIÁO DỤC (GV có thể chọn bảng 1 hoặc bảng 2)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động học**  - Hình thức giáo dục  - Thời gian | **Mục tiêu**  (Mã hoá của YCCĐ hoặc STT) | **Nội dung**  **hoạt động**  (của HS) | **PPGD** | **Phương án đánh giá** | | **Phương án ứng dụng**  **CNTT**  **-** Dạng học liệu số  - Phần mềm tổ chức giáo dục  - Thiết bị công nghệ |
| **Phương pháp** | **Công cụ** |
| **Hoạt động 1**  **Khởi động** 8’ | Tạo hứng thú cho HS | Trò chơi | Thuyết trình kết hợp hỏi đáp | Hỏi đáp | Câu hỏi | -Phần mềm: Powerpoint,  -Thiết bị công nghệ: Máy tính, máy chiếu, loa. |
| **Hoạt động 2**  **Hình thành kiến thức- kĩ năng** | **Tiết 1**  NV 1: *Nhận diện những nét tính cách đặc trưng của bản thân* | - *Nhận diện những nét tính cách đặc trưng của bản thân* | Giải quyết vấn đề  Hỏi đáp | Hỏi đáp | Câu hỏi  Giấy nhớ | -Học liệu số được dùng:  -Phần mềm: Powerpoint  -Thiết bị công nghệ: Máy tính, máy chiếu. |
| *NV2: Nhận diện sự thay đổi cảm xúc của bản thân* | - *Nhận diện sự thay đổi cảm xúc của bản thân* | Giải quyết vấn đề  Hỏi đáp  Thảo luận nhóm | Hỏi đáp | Câu hỏi  Phiếu học tập  Giấy A0 | Máy tính, máy chiếu |
|  |  |  |  |  |  |
| **Tiết 2**  *NV1: Tìm hiểu cách điều chỉnh cảm xúc của bản thân* | Biết cách điều chỉnh cảm xúc bản thân theo hướng tích cực | Thuyết trình  Giải quyết vấn đề  Hỏi đáp | Hỏi đáp | Câu hỏi | -Học liệu số được dùng: Video Hơn 8 năm cõng bạn đến trường.  **<https://www.youtube.com/watch?v=OhdGKC-LzbA>**  Nguồn: tin tức vtv 24. Việc tử tế.  -Phần mềm: Powerpoint, video editor; online-video-cutter.com (Cắt video trực tuyến)  -Thiết bị công nghệ: Máy tính, máy chiếu, loa. |
| *NV 2: Luyện tập điều chỉnh cảm xúc bản thân* | Biết cách điều chỉnh cảm xúc bản thân trong một số tình huống cụ thể | Giải quyết vấn đề  Hỏi đáp  Thảo luận | Hỏi đáp  Thảo luận | Câu hỏi  Giấy A0 | Máy tính, máy chiếu |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  | **Tiết 3**  *NV1: Tìm hiểu cách tranh biện* | Biết cách tranh biện đạt hiệu quả | Giải quyết vấn đề  Thảo luận nhóm nhỏ, nhóm lớn | Hỏi đáp  Thảo luận | Câu hỏi  Giấy A0 | -Học liệu số được dùng:  Video về bạo lực học đường  [**https://www.youtube.com/watch?v=feglNUA6UgA**](https://www.youtube.com/watch?v=feglNUA6UgA)  **- Nguồn:**  Dự án tăng cường dịch vụ bảo vệ trẻ em trong trường học tại 5 phường thuộc quận Thanh Xuân Hà Nội  -Phần mềm: Powerpoint, video editor; online-video-cutter.com (Cắt video trực tuyến) |
| *NV2: Nhận diện khả năng tranh biện của bản thân* | Biết được khả năng tranh biện của mình | Giải quyết vấn đề  Thảo luận | Hỏi đáp  Thảo luận | Câu hỏi  Giấy A0 | Học liệu số được dùng: video về Nói không với bạo lực học đường  <https://www.youtube.com/watch?v=A5jbVXGiBTM>  - Nguồn: Zuzukids Luật sư nhí tập 3 (Nói không với bạo lực học đường)  -Phần mềm: Powerpoint, video editor; online-video-cutter.com (Cắt video trực tuyến) |
| *NV3: Luyện tập tranh biện* | Rèn kĩ năng tranh biện trong một số tình huống cụ thể | Giải quyết vấn đề | Hỏi đáp  Thảo luận | Câu hỏi | Máy tính, máy chiếu |
|  | **Tiết 4**  *NV1: Tìm hiểu về cách thương thuyết* | Biết cách thương thuyết có hiệu quả | Giải quyết vấn đề  Thảo luận | Hỏi đáp Thảo luận | Câu hỏi | Máy tính, máy chiếu |
| *NV2:*  *Nhận diện khả năng thương thuyết* | Biết được khả năng thương thuyết của bản thân | Giải quyết vấn đề  Thảo luận | Hỏi đáp Thảo luận | Câu hỏi | Máy tính, máy chiếu |
| *NV3:Rèn luyện khả năng thương thuyết* | Rèn kỹ năng thương thuyết trong một số tình huống cụ thể | Giải quyết vấn đề  Thảo luận  Thảo luận đóng vai | Hỏi đáp Thảo luận  Diễn kịch | Câu hỏi | Máy tính, máy chiếu |
| **Hoạt động 3**  **Thực hành**  10’ | Vận dụng được những kiến thức, kinh nghiệm mới để đề xuất cách giải quyết các tình huống một cách phù hợp.  NV4 Cùng xây dựng trường học an toàn | Thực hành làm các bài tập tình huống | PP: Câu hỏi gợi mở  Giải quyết vấn đề  Thảo luận nhóm  Đóng vai  Diễn đàn | Điểm số | Thang điểm | -Học liệu số được dùng: Video tự quay về phiên họp bàn tròn với chủ đề Vì một trường học an toàn  -Phần mềm: Powerpoint  -Thiết bị công nghệ: Máy tính, máy chiếu, bảng thông minh, máy quay. |
| **Hoạt động 4:**  **Vận dụng**  5’ | Rèn luyện kĩ năng giải quyết mâu thuẫn với bạn một cách thiện chí, phù hợp với bối cảnh xảy ra tình huống. | GV yêu cầu và hướng dẫn HS thực hiện hoạt động sau giờ học: | Phương pháp tương tác hỏi đáp  Giải quyết vấn đề | Tình huống thực hành sau giờ học | Câu hỏi | Máy tính, máy chiếu |

**B. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (**8’**)**

**a. Mục tiêu:** Hứng thú với chủ đề, hiểu được sự cần thiết của chủ đề này đối với bân thân và chỉ rõ được những việc cần làm trong chủ đề để đạt được mục tiêu.

**b. Nội dung:** Cho HS quan sát hình ảnh của các cuộc thi trên truyền hình và các cuộc thi diễn ra ở nhà trường.

**c. Sản phẩm:** Thái độ của HS đối với chủ đề môn học.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

Nêu lại các trương trình truyền hình, các hoạt động của trường mà em đã được xem trong vi deo

? Mọi người tham gia các cuộc thi, các hoạt động nhằm mục đích gì?

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tiếp nhận, tham gia hoạt động theo nhóm

**Bước 3: Báo cáo kết quả học tập và thảo luận**

HS báo cáo kết quả

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV dẫn dắt học sinh tìm hiểu vào nội dung bài mới

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (**109’**)**

**Tiết 1 (**35’**)**

**1. Nhận diện những nét tính cách đặc trưng của bản thân.**

**a. Mục tiêu:** Nhận diện được những nét tính cách đặc trung của bản thân

**b. Nội dung:**

- Nhận diện được những nét tính cách đặc trung của bản thân

- Nhận diện được những điểm mạnh trong tính cách của bản thân và tìm cách phát huy các điểm mạnh đó.

**c. Sản phẩm:** Biết được tính cách đặc trưng của bản thân. Biết phát huy các tính cách tốt của mình.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

Cho HS chơi trò chơi “Kịch câm”

Lớp trưởng điều hành trò chơi.

Gọi 4 HS lên tham gia chơi. Mỗi HS chọn một mảnh giấy trong đó có ghi 1 nét tính cách . Các em suy nghĩ và thể hiện tích cách đó bằng ngôn ngữ cơ thể.

Các từ khoá: - Cẩn thận

- Bừa bãi, cẩu thả

- Vui vẻ, thân thiện

- Nhút nhát.

Thời gian: (6’)

? Chia sẻ các tính cách nổi trội của bản thân.

- Làm việc cá nhân độc lập trên giấy nhớ

**2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS tham gia trò chơi

+1 HS của tổ lên bảng dùng ngôn ngữ cơ thể để biểu diễn các từ khoá. Các HS khác của tổ đoán từ.

+ HS làm việc cá nhân độc lập trên giấy nhớ

**3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS tham gia trò chơi

- HS dính giấy nhớ của mình lên bảng, HS khác đọc tham khảo bài của bạn

**4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức

Một số điểm mạnh của tính cách: Thân thiện, trung thực, siêng năng, chu đáo, cẩn thận,….

Một số điểm yếu trong tính cách: Lười biếng, nhút nhát, cẩu thả, nóng giận, ích kỷ, lạnh lùng, kiêu căng, thô lỗ, khoe khoang,…..

**2. Nhận diện sự thay đổi cảm xúc của bản thân**

**a. Mục tiêu:** Nhận biết được sự thay đổi trong cảm xúc của bản thân mình.

**b. Nội dung:** Nhận diện được cảm xúc của bản thân trong từng hoàn cảnh.

**c. Sản phẩm:** Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc trong cơ thể.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**\* Chỉ ra sự thay đổi cảm xúc trong các tình huống 1 và 2 trong SGK**

**Làm việc nhóm bàn (3P)**

? Qua tình huống 1 và 2 em thấy đã có sự thay đổi cảm xúc như thế nào trong con người Lâm và Linh.

Sự thay đổi cảm xúc có diễn ra thường xuyên trong cuộc sống không ?

**\* Chia sẻ về các tình huống làm thay đổi cảm xúc bản thân theo các gợi ý**

+ Khi em nhận được tin vui

+ Khi em có nỗi buồn

+Khi em đồng cảm với những hoàn cảnh khó khăn,…

**2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ HS thảo luận nhóm đôi để trả lời câu hỏi ở hai tình huống.

+HS làm việc cá nhân để chia sẻ các tình huống thay đổi cảm xúc của bản thân theo các gọi ý trên.

**3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

+ Gọi một vài nhóm báo cáo KQ

+ Gọi 5 HS chia sẻ các tình huống của mình.

**4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức

**TIẾT 2: ĐIỀU CHỈNH CẢM XÚC BẢN THÂN(**35’**)**

**1.Tìm hiểu cách điều chỉnh cảm xúc của bản thân.**

**a. Mục tiêu:** HS tìm hiểu được các cách điều chỉnh cảm xúc của bản thân cho phù hợp và đạt hiệu quả

**b. Nội dung:** Sử dụng các cách điều chỉnh cảm xúc bản thân để điều chỉnh các cảm xúc theo hướng tích cực.

**c. Sản phẩm:** Hình thành các cảm xúc tích cực trong mỗi con người.

**d. Tổ chức thực hiện**

**1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

Cho HS xem đoạn Video với cùng một sự việc nhưng hai người lại có hai cách điều chỉnh cảm xúc trái ngược nhau và kết quả thu được trong mỗi tình huống

? Em có suy nghĩ gì về cách điều chỉnh cảm xúc của hai bạn trong đoạn video vừa xem?

? Việc điều chỉnh cảm xúc có ảnh hưởng như thế nào đến bản thân chúng ta

Cho HS trả lời câu hỏi trong sách giáo khoa trang 20

HS làm việc theo nhóm

**2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ Xem video và chia sẻ cảm nhận

+ Nêu được tác động của việc điều chỉnh cảm xúc đến bản thân mỗi người

+ HS làm việc nhóm bàn để xử lý tình hống

**3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

Chia sẻ suy nghĩ

Nêu được tác động của việc điều chỉnh cảm xúc đến bản thân mỗi người

Nêu được cách điều chỉnh cảm xúc bản thân theo nhóm.

**4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức: Cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực

-Nhận diện tình huống

-Nhận diện cảm xúc nảy sinh trong tình huống

-Kiềm chế suy nghĩ, hành động tiêu cực do cảm xúc gây ra

-Suy nghĩ lạc qua để tìm ra điều tích cực để động viên bản thân

-Chuyển sang hoạt động khác giúp tạo ra năng lượng tích cực cho bản thân

-Chia sẻ với người mà mình tin tưởng

**2. Luyện tập điều chỉnh cảm xúc của bản thân**

**a. Mục tiêu:** Biết cách điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực

**b. Nội dung:** Cách điều chỉnh cảm xúc bản thân theo hướng tích cực.

**c. Sản phẩm:** Biết cách điều chỉnh cảm xúc bản thân theo hướng tích cực

**d. Tổ chức thực hiện:**

**1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Đọc 4 tình huống SGK/21

Làm việc nhóm lớn

? Đưa ra cách điều chỉnh cảm xúc cá nhân theo hướng tích cực trong từng tình huống.

**2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS làm việc nhóm lớn

Lớp trưởng điều hành thảo luận

Chia lớp thành 4 nhóm thảo luận về các tình huống trong SGK/ 21

? Đưa ra cách điều chỉnh cảm xúc cá nhân theo hướng tích cực trong từng tình huống.

Tình huống 1: Em sẽ xin các bạn thêm một chút thời gian cố gắng hoàn thành nhiệm vụ của mình được giao, nhờ bạn giúp đỡ để hoàn thành nốt công việc.

Tình huống 2: Em sẽ giải thích lại với bố và không buồn về việc đó nữa

Tình huống 3: Em vui ve, cố gắng học tập, chứng minh cho bạn thấy mình có thể học tốt.

Tình huống 4: Em sẽ tìm hiểu nguyên nhân tại sao bạn không báo mình trước, và hỏi rõ bạn, không nên tức giận

**3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

Lớp trưởng điều hành thảo luận

Đại diện các nhóm báo cáo kết quả. Các nhóm khác nhận xét bổ xung hoặc đưa ra các cách xử lý khác.

**4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức và đưa ra thông điệp

. Nhận diện được những nét tính cách đặc trưng của bản thân giúp em có thể lựa chọn hoạt động phù hợp và tương tác tốt hơn với mọi người.

. Rèn luyện khả năng điều chỉnh cảm xúc của bản thân giúp em ngày càng tự chủ hơn trong cuộc sống.

**TIẾT 3: TRANH BIỆN BẢO VỆ QUAN ĐIỂM CỦA BẢN THÂN(**39’**)**

**1. Tìm hiểu cách tranh biện**

**a. Mục tiêu:** HS biết được cách để tranh biện đạt hiệu quả

**b. Nội dung:** Chỉ ra được các đặc điểm cần có để quá trình tranh biện đạt hiệu quả

**c. Sản phẩm:** Biết được cách để tranh biện đạt hiệu quả

**d. Tổ chức thực hiện:**

**1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV đưa ví dụ SGK /22

Thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi

? Tìm hiểu và đưa ra cách tranh biện đạt hiệu quả

**2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ Thảo luận nhóm đôi

+ Chỉ ra cách tranh biện đạt hiệu quả

**3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

HS các nhóm đại diện trả lời

Các nhóm khác nhận xét, bổ sung

**4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức.

Cách tranh biện đạt hiệu quả:

+ Đưa ra các luận điểm ủng hộ hay phản đối

+Phân tích, lập luận có chứng cứ.

+Kết luận được quan điểm của bản thân

+Trong tranh biện nên:

. Kiềm chế cảm xúc khi bày tỏ quan điểm

.Lắng nghe, nhìn nhận vấn đề theo hướng khách quan

.Tránh làm tổn thương người khác, tránh gây mất đoàn kết.

**2. Nhận diện khả năng tranh biện của bản thân**

**a. Mục tiêu:** Nhận diện được khả năng tranh biện của bản thân

**b. Nội dung:** Tìm hiểu khả năng tranh biện của bản thân

**c. Sản phẩm:** Chỉ ra được khả năng tranh biện của bản thân

**d. Tổ chức thực hiện:**

**1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

Cho HS đọc và nghiên cứu nội dung trong sách giáo khoa để nhận diện khả năng tranh biện của mình bằng cách xác định mức độ xuất hiện các biểu hiện khi tham gia tranh biện trong phiếu học tập

|  |  |
| --- | --- |
| Các biểu hiện khi tham gia tranh biện | Mức độ xuất hiện ( Luôn luôn, đôi khi, Không bao giờ) |
| Đưa ra các luận điểm ủng hộ hay phản đối phù hợp |  |
| Phân tích, liên kết các chứng cứ khi lập luận; |  |
| Đưa ra được kết luận về quan điểm của bản thân; |  |
| Biết lắng nghe ý kiến của người khác; |  |
| Sử dụng ngôn từ văn minh, lịch sự; |  |
| Biết kiềm chế cảm xúc. |  |

HS làm việc cá nhân độc lập

**2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ Làm việc cá nhân

+ Nhận diện được khả năng tranh biện của mình

**3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- Chiếu một vài phiếu học tập cá nhân

**4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức.

**3. Luyện tập tranh biện**

**a. Mục tiêu:** Thực hành tranh biện bảo vệ quan điểm bản thân

**b. Nội dung:** Xử lý các tình huống trong sách giáo khoa trang 23

**c. Sản phẩm:**

HS chuẩn bị các luận điểm để bảo vệ quan điểm của nhóm mình.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

Tổ trưởng điều hành thảo luận

Giao nhiệm vụ các thành viên về nhà chuẩn bị các luận điểm để trình bầy trước lớp ? Các nhóm nhận xét, góp ý về cách tranh biện của các đội.

**Lớp trưởng điều hành tranh biện**

Các nhóm lên Tranh biện

**Tổ 1:** Nội dung tranh biện**: “ Tất cả HS cần phải làm việc nhà hằng ngày”**

**Tổ 2:** Nội dung tranh biện **: “ Cần có nhiều bài tập về nhà”**

**Tổ 3:** Nội dung tranh biện **: “ Học sinh không nên sử dụng điện thoại trong trường học”**

**2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

Mỗi tổ chia thành 2 đội: Đội 1: Ủng hộ; Đội 2: Phản đối

Các đội chuẩn bị các luận điểm của đội mình để tranh biện

**3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- Các đội tranh biện

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung

**4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ GV đánh giá, nhận xét

**TIẾT 4: THƯƠNG THUYẾT BẢO VỆ QUAN ĐIỂM**

**CỦA BẢN THÂN(**39’**)**

**1. Tìm hiểu cách thương thuyết**

**a. Mục tiêu:** HS biết được cách để thương thuyết đạt hiệu quả

**b. Nội dung:** Chỉ ra được các đặc điểm cần có để quá trình thương thuyết đạt hiệu quả

**c. Sản phẩm:** Biết được cách để thương thuyết đạt hiệu quả

**d. Tổ chức thực hiện:**

**1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV đưa ví dụ SGK /24

Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi

? Tìm hiểu và đưa ra cách thương thuyết đạt hiệu quả

**2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ Thảo luận nhóm

+ Chỉ ra cách thương thuyết đạt hiệu quả

**3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

Đại diện các nhóm trả lời

Các nhóm khác nhận xét, bổ sung

**4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ Tìm hiểu mong muốn của đối tượng thương thuyết.

+Đưa ra đề xuất của bản thân;

+Thuyết phục đối tác về sự hợp lý của đề xuất;

+Đề nghị sự đồng thuận, cam kết;

+Lưu ý khi thương thuyết:

. Xác định và duy trì được mục tiêu thương thuyết của bản thân;

. Tuân thủ nguyên tắc cả hai bên đều có lợi;

. Giữ thái độ tích cực, tôn trọng đối phương;

**2. Nhận diện khả năng thương thuyết của bản thân**

**a. Mục tiêu:** Nhận diện được khả năng thương thuyết bảo vệ quan điểm bản thân

**b. Nội dung:** Tìm hiểu được khả năng thương thuyết của bản thân

**c. Sản phẩm: C**hỉ ra được khả năng thương thuyết của bản thân

**d. Tổ chức thực hiện:**

**1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

Cho HS đọc và nghiên cứu nội dung trong sách giáo khoa để nhận diện khả năng thương thuyết của mình bằng cách xác định mức độ xuất hiện các biểu hiện khi tham gia thương thuyết trong phiếu học tập

|  |  |
| --- | --- |
| Các biểu hiện khi tham gia thương thuyết | Mức độ xuất hiện ( Luôn luôn, đôi khi, Không bao giờ) |
| Xác định được mục tiêu thương thuyết của bản thân; |  |
| Hiểu được mong muốn của người khác khi thương thuyết; |  |
| Nêu được đề xuất của bản thân; |  |
| Thuyết phục được đối tác về sự hợp lí của phương án mà mình đề xuất; |  |
| Thống nhất được với đối tác về phương án cuối cùng mà cả hai bên đều chấp nhận. |  |

HS làm việc cá nhân độc lập

**2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ Làm việc cá nhân

+ Nhận diện được khả năng thương thuyết của mình

**3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- Chiếu một vài phiếu học tập cá nhân

**4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức.

**3. Rèn luyện khả năng thương thuyết**

**a. Mục tiêu:** Thực hành thương thuyết bảo vệ quan điểm bản thân

**b. Nội dung:** Xử lý các tình huống trong sách giáo khoa trang 25

**c. Sản phẩm:** HS diễn kịch xử lý tình huống thương thuyết bảo vệ quan điểm bản thân.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

Tổ trưởng điều hành thảo luận

Giao nhiệm vụ các thành viên về nhà viết kịch bản, phân vai luyện tập để diễn trước lớp

? Các nhóm nhận xét, góp ý về cách xử lý tình huống của nhóm bạn

**Lớp trưởng điều hành thảo luận**

Các nhóm diễn để xử lý tình huống

**2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

? Các nhóm nhận xét, góp ý về cách xử lý tình huống của nhóm bạn

**3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- Các đội diễn kịch

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung

**4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ GV đánh giá, nhận xét

**3. Hoạt động 3: Luyện tập** (**10’**)

a. Mục tiêu: Tiếp tục rèn luyện một số kĩ năng đã được học trong chủ đề

b. Nội dung: Đưa ra một số nội dung tranh biện,

c. Sản phẩm: HS vẽ và trang trí thể hiện khuân mặt với các cảm xúc khác nhau( buồn, vui, hạnh phúc, hãnh diện, lo lắng, sợ sệt….)

d. Tổ chức thực hiện: HS vẽ trang trí

GV có thể hướng dẫn HS làm bài tập trong sách bài tập (nếu có)

**4. Hoạt động 4: Vận dụng** (**5’**)

a. Mục tiêu: Vận dụng các kiến thức vừa tiếp nhận vào việc thực hành kĩ năng sống của bản thân đề để đạt được mục tiêu mà chủ đề đặt ra.

b. Nội dung: Thực hiện một số yêu cầu giúp HS vận dụng kiến thức chủ đề vừa học vào cuộc sống

c. Sản phẩm:

d. Tổ chức thực hiện: Đưa ra một vài tình huống thực tiễn cuộc sống để HS xử lý tình huống.

**Hướng dẫn “Tự đánh giá bản thân sau chủ đề”** (**3’**)

**a. Mục tiêu:** Tự đánh giá mức độ tham gia các hoạt động trong chủ đề; đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ

**b. Nội dung:** HS tự đánh giá

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

**1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Tự đánh giá SGK/25

- Hoàn thiệu bảng đánh giá

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung đánh giá | Rất tích cực | Tích cực | Cần cố gắng |
| 1 | Nhận diện những nét tính cách của bản thân |  |  |  |
| 2 | Nhận diện sự thay đổi cảm xúc và điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực |  |  |  |
| 3 | Nhận diện khả năng tranh biện và Rèn luyện khả năng tranh biện |  |  |  |
| 4 | Nhận diện khả năng thương thuyết và Rèn luyện khả năng thương thuyết |  |  |  |

***2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- Tiếp nhận nhiệm vụ

- GV quan sát và hỗ trợ HS khi cần.

***3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận***

- HS tự đánh giá

***4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập***

GV nhận xét đánh giá

GV xác định mức độ phù hợp với mỗi nội dung đánh giá thì cho điểm vào từng mức độ trong bảng. GV hỏi HS và ghi điểm vào bảng:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung đánh giá | Rất tích cực | Tích cực | Cần cố gắng | Tổng điểm |
| 1 | Nhận diện những nét tính cách của bản thân | 10 | 7 | 4 |  |
| 2 | Nhận diện sự thay đổi cảm xúc và điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực | 10 | 7 | 4 |  |
| 3 | Nhận diện khả năng tranh biện và Rèn luyện khả năng tranh biện | 10 | 7 | 4 |  |
| 4 | Nhận diện khả năng thương thuyết và Rèn luyện khả năng thương thuyết | 10 | 7 | 4 |  |

GV nhận xét đánh giá

- GV yêu cầu HS tính tổng điếm mình đạt được. Yêu cầu HS đưa ra một vài nhận xét từ số liệu thu được sau khi học chủ đề Phát triển bản thân

- GV nhận xét kết quả dựa trên số liệu tổng hợp được.

GV lưu ý: Điểm càng cao thì khả năng nhận diện điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực càng tốt, khả năng bảo vệ quan điểm bản thân càng tốt

GV đánh giá độc lập sự tiến bộ của HS trong chủ đề này.

**Dặn dò**

- GV yêu câu HS mở chủ để *3,* đọc các nhiệm vụ cần thực hiện.

- GV giao cho HS chuẩn bị các nhiệm vụ của chủ đề3, HS thực hiện những nhiệm vụ GV yêu cầu (làm trong SBT, nếu có);

Lưu ý: GV rà soát xem những nội dung cần chuẩn bị cho giờ hoạt động trải nghiệm của chủ đề tiếp theo và yêu cầu HS thực hiện.